

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10-7-2023.

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 2 năm 2023, về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Võ Thành Th, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số nhà 441/1, ấp 1, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- **Bị đơn:** Bà Thạch Thị Sô Ph, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số nhà 441/1, ấp 1, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

(Ông Th có mặt. Bà Sô Ph vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình xét xử, ông Võ Thành Th là nguyên đơn trình bày: Ông và bà Thạch Thị Sô Ph kết hôn năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An vào ngày 28/8/2008.

Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ông và bà Sô Ph không còn chung sống với nhau từ năm 2016 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông xin được ly hôn với bà Thạch Thị Sô Ph.

Về nuôi con chung: Ông và bà Sô Ph có với nhau 02 người con chung tên Võ Thị Hồng Nguyên, sinh ngày 01/8/2003 và Võ Tuấn A, sinh ngày 07/6/2013. Con chung tên Võ Thị Hồng Ng hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Con chung tên Võ Tuấn A, sinh ngày 07/6/2013, hiện nay đang sống với ông. Khi ly hôn ông yêu cầu tiếp tục nuôi con tên Võ Tuấn A, không yêu cầu bà Sô Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông cam kết vợ chồng không có nợ chung.

Bà Thạch Thị Sô Ph là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng bà Sô Ph vắng mặt nên không có trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Võ Thành Th xin ly hôn với bà Thạch Thị Sô Ph, việc tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết. Bà Thạch Thị Sô Ph đã được triệu tập hợp lệ hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên cần áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bà Sô Ph.

[2] Ông Võ Thành Th và bà Thạch Thị Sô Ph kết hôn năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An vào ngày 28/8/2008, nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[3] Qua lời khai trình của ông Võ Thành Th, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông Thái và bà Sô Ph đã phát sinh mâu thuẫn, hai người không còn chung sống với nhau. Ông Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với bà Sô Ph. Bà Sô Ph đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không hợp tác giải quyết việc hôn nhân của các đương sự. Xét thấy giữa hai đương sự đã phát sinh mâu thuẫn, nhưng cả hai không có thiện chí hàn gắn lại, đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho ông Võ Thành Th được ly hôn với bà Thạch Thị Sô Ph, theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nuôi con chung: Ông Th khai trình ông và bà Sô Ph có với nhau 02 người con chung tên Võ Thị Hồng Nguyên, sinh ngày 01/8/2003 và Võ Tuấn A, sinh ngày 07/6/2013. Con chung tên Võ Thị Hồng Ng hiện nay đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét. Con chung tên Võ Tuấn A, sinh ngày 07/6/2013, hiện nay đang sống với ông Th. Khi ly hôn ông Th yêu cầu tiếp tục nuôi con tên Võ Tuấn A, không yêu cầu bà Sô Ph cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu của ông Th phù hợp với nguyện vọng của con chung hai đương sự nên chấp nhận. Bà Sô Ph vắng mặt nên không có ý kiến về nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con. Bà Sô Ph có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng

nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung: Ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Ông Th cam kết không có nợ chung, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Ông Võ Thành Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Thạch Thị Sô Ph không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ông Võ Thành Th được ly hôn với bà Thạch Thị Sô Ph.

2. Về nuôi con chung: Khi ly hôn, ông Võ Thành Th được giao giữ nuôi con chung tên Võ Tuấn Anh, sinh ngày 07/6/2013, đến tuổi trưởng thành. Bà Thạch Thị Sô Ph không phải cấp dưỡng nuôi con, được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Ông Võ Thành Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Cho chuyển số tiền tạm ứng án phí ông Th đã nộp là 300.000 đồng sang tiền án phí phải thi hành, theo biên lai thu số 0006610 ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Bé – Nguyễn Thị Phương

Phạm Văn Thái